

Bản án số: **43/2023/HS-PT**

Ngày 26-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Lý Thị Đoàn.

Bà Hoàng Ngọc Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Trịnh Ngọc V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh Ngọc V, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1991 tại Hòa Bình.

Nơi cư trú: Tổ 17, phường Ph, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Ng, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2016); tiền sự: Không;

Tiền án: 02 (hai).

Ngày 04/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình xử phạt 16 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 07/2016/HS-ST).

Ngày 31/12/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản (Bản án số 139/2019/HS-ST).

Nhân thân: Ngày 15/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 07/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình tuyên miễn trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 14/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hòa Bình, “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Anh T và ông Vũ Văn T1, Luật sư Công ty Luật Đ thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; địa chỉ: Số 52, đường H, phường Y, quận H, TP. Hà Nội.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ 7, phường T3, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Hà Thị T4, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ 8, phường T5, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

+ Chị Vũ Thị Kim M, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ 17, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- *Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/4/2022, sau khi đi ăn uống tại quán thịt trâu T tại tổ 09, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, Trịnh Ngọc V cùng với Hoàng Xuân Th, sinh năm 1988, trú tại: Thị trấn Đ, huyện Đ; Nguyễn Văn T6, sinh năm 1989, trú tại: Tổ 01, phường Th, thành phố H và Vũ Anh T7, sinh năm 1986, trú tại: Tổ 08, phường Đ, thành phố H đi lên quán Bar Hero thuộc tổ 09, phường H, thành phố H để chơi, cả nhóm ngồi tại bàn VIP4. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, chị Vũ Thị Kim M, sinh năm 1973, trú tại: Tổ 08, phường H, thành phố H cùng Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993, trú tại: Tổ 07, phường T3, thành phố H lên Bar Hero chơi và ngồi tại bàn VIP5. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T2 cùng chị M lên bục sân khấu của Bar để nhảy cùng mọi người, khi đó Trịnh Ngọc V đang ngồi tại bàn VIP4 đứng dậy cởi áo, sau đó đi qua bàn phía trước nhóm của V ngồi cầm một chiếc cốc bằng thủy tinh đang để ở trên mặt bàn chạy lên phía bục sân khấu nơi T2 đang đứng nhảy. Khi đó mặt T2 đang hướng về phía bàn DJ, V dùng tay phải cầm chiếc cốc thủy tinh bất ngờ đánh từ phía sau, từ phải sang trái, trên xuống dưới trúng vào vùng đuôi mắt bên phải của T2. Sau đó V và T2 xô đẩy nhau, V được lực lượng bảo vệ của Bar Hero đẩy ra ngoài cửa chính, còn T2 được nhóm bạn đưa ra cửa phụ sơ cứu vết thương. Khoảng 10 phút sau, T2 đi ra cửa chính tìm V để hỏi lý do tại sao V đánh T2, liền bị một nhóm người đuổi theo để đánh nhưng T2 chạy vòng qua bàn DJ ra cửa sau nên không bị đánh. Sau đó T2 được bạn đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình khám và điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 4871/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu với Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với các thương tích như sau:

- Sẹo vùng sát đuôi cung mày phải kích thước nhỏ: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo vùng thái dương – đuôi mắt phải kích thước nhỏ: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.1, Chương 8).

- Vỡ xương ổ mắt phải không ảnh hưởng thị lực: 06% (áp dụng Mục XIII.1, Chương 10).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn T2 tại thời điểm giám định là: 12% (mười hai phần trăm).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ một tệp video ghi lại diễn biến sự việc. Tại bản Kết luận giám định số 4710/KL-KTHS ngày 01/8/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video mẫu cần giám định. Đã trích xuất và mô tả hành động của người đàn ông (quần áo tối màu, ngồi ở góc bên trái theo hướng quan sát của camera sau đó đứng lên) từ thời điểm 23:18:18 đến hết video (theo thời gian hiển thị trên hình ảnh video).

Bản án sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình quyết định: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc V phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt Trịnh Ngọc V 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/9/2023, bị cáo Trịnh Ngọc V kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của bị cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng pháp luật, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả cho bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo (xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù).

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả thiệt hại do bị cáo gây ra, bản thân có bố mẹ già và nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung.

Bị hại nhất trí với ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo kháng cáo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

2.1. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội thể hiện:

Vào ngày 02/4/2022, tại quán Bar Hero thuộc tổ 09, phường H, thành phố H, Trịnh Ngọc V và nhóm bạn ngồi tại bàn VIP4, sau đó chị Vũ Thị Kim M cùng Nguyễn Văn T2 lên Bar Hero chơi và ngồi tại bàn VIP5. Khi T2 lên bục sân khấu của Bar để nhảy cùng mọi người thì V đã cầm một chiếc cốc bằng thủy tinh đang để ở trên mặt bàn đi lên phía bục sân khấu nơi T2 đang đứng nhảy và có hành vi đập cốc vào vùng mặt anh Nguyễn Văn T2 gây thương tích cho anh T2 là 12% sức khỏe. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

2.2. Hành vi bị cáo thực hiện nêu trên là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

2.3. Mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo và người bị hại là chỗ quen biết, nhưng chỉ do bị cáo đã uống rượu không làm chủ bản thân, dẫn đến tức bực và sau đó đã có hành vi phạm tội. Với tỷ lệ thương tích của người bị hại và lần phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, tái phạm nguy hiểm. Như vậy có đủ căn cứ để xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

2.4. Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhận thấy: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả thiệt hại do bị cáo gây ra (biên bản giao nhận số tiền 10.000.000đ ngày 12/12/2023 giữa gia đình bị cáo và bị hại Nguyễn Văn T2), đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, phù hợp với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 19.937.000đ, bị cáo đã bồi thường được 12.000.000đ, số tiền còn lại 7.937.000đ tại phiên tòa phúc thẩm bị hại anh T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét ý kiến của anh T2 là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo V đã bồi thường dân sự cho anh T2 xong.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí: Trịnh Ngọc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, không phải chịu án phí dân sự, hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Ngọc V; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình (*Giảm hình phạt cho bị cáo*), cụ thể:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc Vinh phạm tội cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Trịnh Ngọc V 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Ngọc V đã bồi thường xong cho anh Nguyễn Văn T2.

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án: Trịnh Ngọc V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; không phải chịu án phí dân sự, hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án (26/12/2023)/.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND TP.H;
- Chi cục THADS TP.H;
- Trại giam Công an tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo (qua trại giam); người bào chữa;
- Người bị hại.
- Lưu TH; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quang Tuấn